

*
Số 169 -KH/TU

TP. Yên Bái, ngày 19 tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn thành phố Yên Bái

Thực hiện Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 31/12/2021 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 61-NQ/TU ngày 20/10/2021 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục lãnh đạo có hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng kế hoạch thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định giảm nghèo bền vững là chủ trương lớn, nhất quán của Đảng, Nhà nước, là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, góp phần thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Thực hiện đồng bộ, kịp thời, có hiệu quả các giải pháp giảm nghèo bền vững trên địa bàn thành phố Yên Bái, nhằm giúp đỡ, hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, giúp người nghèo vươn lên thoát nghèo, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn thành phố, không để ai bị bỏ lại phía sau.

Gắn các mục tiêu giảm nghèo bền vững với xây dựng nông thôn mới và phát triển đô thị (*đối với các tiêu chí của 3 xã lên phường*) góp phần xây dựng thành phố Yên Bái phát triển nhanh, bền vững theo hướng “Xanh, hài hoà, bản sắc và hạnh phúc”.

2. Yêu cầu

Phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp, cộng đồng, người dân trong thực hiện công tác giảm nghèo bền vững.

Các chi đảng bộ trực thuộc, các cơ quan, đơn vị, các tổ chức đoàn thể của thành phố cụ thể hóa Kế hoạch của Thành ủy bằng các kế hoạch, chương trình, giải pháp chi tiết và triển khai thực hiện có hiệu quả, đạt mục tiêu Kế hoạch đề ra.

II. THỰC TRẠNG HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO

Toàn thành phố hiện có 31.200 hộ dân. Trong đó: Hộ nghèo là 210 hộ, chiếm tỷ lệ 0,67% (bao gồm cả 37 hộ trong Đề án hỗ trợ của thành phố). Hộ cận nghèo là 203 hộ, chiếm tỷ lệ 0,65%. Thành phố hiện không còn hộ nghèo có thành viên trong hộ là người có công với cách mạng.

Thành phố Yên Bái hiện có 37 hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn không có khả năng thoát nghèo với 51 nhân khẩu được hỗ trợ bảo đảm ổn định cuộc sống theo Đề án của Hội đồng nhân dân thành phố.

Đến hết năm 2022 thành phố cơ bản đã hoàn thành xong việc xóa nhà tạm cho hộ nghèo; số hộ nghèo còn lại gặp khó khăn về nhà ở chủ yếu là do chưa bảo đảm điều kiện về đất đai, vốn đối ứng, chọn thời điểm làm nhà.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia, nâng cao chất lượng cuộc sống, tăng thu nhập, tiếp cận thuận lợi các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt, vệ sinh, tiếp cận thông tin và việc làm).

Bảo đảm 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội được thụ hưởng đầy đủ chính sách giảm nghèo, trợ giúp xã hội và các chính sách xã hội liên quan.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu chủ yếu:

- Đến cuối năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo của thành phố còn 0,42% (giảm 0,25%, tương ứng giảm 80 hộ trong năm, cuối năm còn 130 hộ).

(Phụ lục 01 kèm theo);

- Tỷ lệ hộ cận nghèo đến cuối năm 2023 giảm còn 0,50% (giảm 0,15%, tương ứng giảm 47 hộ trong năm, cuối năm còn 156 hộ).

(Phụ lục 02 kèm theo).

2.2. Các chỉ tiêu để giải quyết mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội

- 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu được hỗ trợ kết nối, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp thông tin thị trường lao động, hỗ trợ tìm việc làm.

- Duy trì 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ tham gia bảo hiểm y tế.

- Duy trì 100% hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn không có khả

năng tự thoát nghèo được quan tâm hỗ trợ bảo đảm ổn định cuộc sống.

- Trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học đúng độ tuổi.

- Phấn đấu đến cuối năm 2023 các xã, phường trên địa bàn thành phố không còn hộ nghèo khó khăn về nhà ở (*hiện còn 09 nhà: 05 làm mới, 04 sửa chữa*).

(Phụ lục 03 kèm theo).

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền trong công tác giảm nghèo bền vững

Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các hội, đoàn thể từ thành phố đến cơ sở tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức rà soát, quán triệt đến từng cơ sở, đề ra chỉ tiêu, mục tiêu giảm nghèo bền vững cụ thể, đảm bảo phù hợp với thực trạng nghèo và điều kiện của từng hộ nghèo, phấn đấu hoàn thành mục tiêu giảm nghèo đề ra năm 2023.

Các xã, phường xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch thực hiện cụ thể, đảm bảo thực chất, tránh hình thức; các giải pháp giảm nghèo phải tác động trực tiếp, mạnh mẽ đến đời sống nhân dân, cải thiện thu nhập và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho hộ nghèo; đẩy mạnh tuyên truyền, giải thích về tiếp cận nghèo đa chiều, về mục tiêu giảm nghèo bền vững với phương pháp, cách làm phù hợp hơn, theo từng đối tượng nhằm tạo sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong triển khai thực hiện công tác giảm nghèo bền vững; giao nhiệm vụ cho người theo dõi, thực hiện công tác giảm nghèo, cộng tác viên giảm nghèo và cán bộ hội, đoàn thể trực tiếp đến từng hộ gia đình tuyên truyền, vận động, nắm kỹ hoàn cảnh, điều kiện, nguyện vọng cần hỗ trợ để giúp đỡ hộ nghèo thực hiện kế hoạch thoát nghèo bền vững.

2. Thực hiện tốt công tác rà soát, phân loại, lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo để có giải pháp hỗ trợ cụ thể, phù hợp, giúp hộ nghèo thoát nghèo bền vững theo từng hoàn cảnh, nguyên nhân nghèo, điều kiện và nguyện vọng cần hỗ trợ của hộ nghèo

Căn cứ danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo hiện có, Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức phân loại, lập danh sách từng hộ nghèo, hộ cận nghèo có khả năng thoát nghèo, hộ không có khả năng thoát nghèo để có giải pháp hỗ trợ cụ thể, phù hợp với từng hoàn cảnh, điều kiện, khả năng của mỗi hộ nghèo; thực hiện rà soát, nắm chắc đặc điểm, điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của hộ nghèo để lập hồ sơ theo dõi, quản lý và ban hành kế hoạch chi tiết hỗ trợ thoát nghèo, bảo đảm duy trì không có hộ nghèo có thành viên đang hưởng chính sách trợ cấp người có công.

Chính quyền các cấp tiếp tục rà soát, lập danh sách hộ nghèo chưa có nhà ở hoặc đã có nhà ở nhưng nhà ở quá tạm bợ, hư hỏng, dột nát, có nguy cơ sập đổ và không có khả năng tự cải thiện nhà ở trong năm 2023, đồng thời phân tích cụ thể, chi tiết hiện trạng, khó khăn, vướng mắc khi làm nhà như: (*hiện trạng nhà ở, đất đai đã hợp pháp chưa, có nằm trong vùng quy hoạch không và khả năng đối ứng khi làm nhà của hộ nghèo...*) để từ đó đề ra các giải pháp hỗ trợ cụ thể đối với từng hộ.

Mỗi hộ nghèo trong danh sách phải được thể hiện rõ đặc điểm, hoàn cảnh, nguyên nhân nghèo, điều kiện sống (*đất đai, lao động, việc làm, tình trạng nhà ở, nước sinh hoạt, công trình vệ sinh...*) và nguyện vọng cần hỗ trợ để thoát nghèo bền vững. Tùy theo thực trạng, số lượng hộ nghèo hiện có Ủy ban nhân dân xã, phường phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị của thành phố được phân công hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo theo Kế hoạch này.

3. Tổ chức thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chính sách giảm nghèo để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững theo hướng tiếp cận đa chiều

Thực hiện cơ chế, chính sách giảm nghèo năm 2023 theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và của tỉnh Yên Bái.

Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng sinh kế, nhân rộng mô hình giảm nghèo, đào tạo nghề, tư vấn giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động và giải quyết nhu cầu vay vốn của hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo để tạo việc làm, nâng cao thu nhập. Chú trọng nhân rộng, triển khai có hiệu quả các mô hình sản xuất do nhân dân làm chủ, chính quyền hỗ trợ, có sự tham gia của doanh nghiệp, sự liên kết giữa người dân và doanh nghiệp, có đầu vào, đầu ra gắn với thị trường, kiên quyết không làm theo kiểu phong trào. Tăng cường lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình, chính sách để hỗ trợ đầu tư cho các xã đạt chuẩn nông thôn mới nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và giảm nghèo bền vững.

Thực hiện hỗ trợ hộ nghèo cải thiện chỉ số thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản (*y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch - vệ sinh, thông tin*). Đối với dịch vụ xã hội về nhà ở, nước sạch - vệ sinh và thông tin Ủy ban nhân dân các xã, phường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể, các cơ quan, đơn vị tăng cường nhận hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo xây dựng nhà ở, công trình nước sạch, vệ sinh; đồng thời, tổ chức vận động doanh nghiệp, cán bộ, đảng viên và nhân dân quyên góp các phương tiện nghe nhìn (*điện thoại, tivi... còn chất lượng và sử dụng được*) để hỗ trợ hộ nghèo cải thiện các chỉ số thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản, đảm bảo còn dưới 03 chỉ số/12 chỉ số, đạt tiêu chí tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ.

Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội (*việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, thông tin, trợ cấp xã hội...*) để trợ giúp người nghèo, người cận nghèo, người mới thoát nghèo có cuộc sống ổn định, đảm bảo đúng đối tượng theo quy định của pháp luật.

4. Tăng cường huy động, lồng ghép các nguồn lực để thực hiện công tác giảm nghèo bền vững

- Tiếp tục phát huy phong trào "*Chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*"; cuộc vận động gây Quỹ "*Ngày vì người nghèo*", các phong trào hỗ trợ hộ nghèo của các đoàn thể, của các tổ chức, nhóm thiện nguyện, nhà hảo tâm trong và ngoài thành phố.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND thành phố về việc phê duyệt Đề án hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn không có khả năng tự thoát nghèo trên địa bàn thành phố, giai đoạn 2021 - 2025.

Tăng cường phối hợp để lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực huy động Quỹ "*Ngày vì người nghèo*" trong quá trình tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo, hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo. Quá trình tổ chức thực hiện phải có sự chỉ đạo một cách đồng bộ giữa cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thực hiện thống nhất nội dung, đối tượng hỗ trợ, biện pháp hỗ trợ, nguồn lực hỗ trợ và cách thức tổ chức thực hiện... đảm bảo tập trung, không dàn trải, phân tán nguồn lực, tạo điều kiện để cho hộ nghèo thực hiện được kế hoạch thoát nghèo bền vững để đạt mục tiêu giảm nghèo năm 2023.

5. Tăng cường công tác tập huấn, hướng dẫn, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất cho hộ nghèo, hộ cận nghèo

Tăng cường mở lớp tập huấn, hướng dẫn, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất cho hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận và thực hiện. Đổi mới phương thức tập huấn, hướng dẫn theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, dễ làm, phù hợp với hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Thực hiện công khai, minh bạch danh sách hộ nghèo, danh sách hộ cận nghèo, danh sách hộ thoát nghèo, đảm bảo giải quyết chế độ, chính sách kịp thời, đúng đối tượng.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện chính sách, pháp luật về giảm nghèo

Phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của Ban Chỉ đạo, thành viên Ban Chỉ đạo ở các cấp. Ủy ban nhân dân thành phố căn cứ vào kế hoạch này để xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát thực hiện công tác giảm nghèo bền vững năm 2023.

Các xã, phường phải thường xuyên tổ chức kiểm tra tình hình đời sống hộ nghèo, hộ đăng ký thoát nghèo và hộ mới thoát nghèo để hướng dẫn, động viên và có giải pháp hỗ trợ kịp thời.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Công tác giảm nghèo bền vững thành phố Yên Bái năm 2023 từ nguồn ngân sách Trung ương và nguồn ngân sách địa phương theo quy định.

Huy động các nguồn hỗ trợ, giúp đỡ từ các tổ chức, cá nhân và các nguồn lực huy động hợp pháp khác.

Lồng ghép nguồn lực của chương trình giảm nghèo chung với các chương trình xây dựng nông thôn mới và các chương trình, dự án phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo, đôn đốc các chi, đảng bộ, các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công phụ trách thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giảm nghèo bền vững theo Kế hoạch này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp thường kỳ của Ban Thường vụ Thành ủy; đồng thời trực tiếp triển khai việc vận động các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân, các nhà hảo tâm hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo đặc biệt khó khăn không có khả năng tự thoát nghèo, hỗ trợ hộ nghèo dự kiến thoát nghèo tại địa phương mình được giao phụ trách theo kế hoạch đề ra.

2. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố; thủ trưởng các phòng, ban, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể thành phố, tổ chức hội, các cơ quan, đơn vị thành phố có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi việc thực hiện kế hoạch giảm nghèo bền vững năm 2023 tại địa phương, đơn vị mình được giao phụ trách; tích cực vận động các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo đặc biệt khó khăn không có khả năng tự thoát nghèo, giúp hộ nghèo dự kiến thoát nghèo theo chỉ tiêu kế hoạch giao; phối hợp chặt chẽ với các địa phương được phân công để triển khai thực hiện đạt kết quả tốt nhất.

3. Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố chú trọng thực hiện các cuộc giám sát về việc thực hiện các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững trên địa bàn thành phố.

4. Đảng ủy các xã, phường

Tập trung chỉ đạo, quán triệt sâu rộng về mục tiêu của kế hoạch giảm nghèo bền vững năm 2023 tới toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Huy động sự tích cực tham gia của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp và nhân dân trong thực hiện các mục tiêu giảm nghèo bền vững tại địa phương;

đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động trực tiếp đến hộ gia đình bằng nhiều hình thức phù hợp để tăng cường trách nhiệm của mỗi người dân đối với công tác giảm nghèo.

Xây dựng Kế hoạch giảm nghèo chi tiết tại địa phương; chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Thành ủy về tiến độ, kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững năm 2023 của đơn vị mình quản lý.

Chủ động huy động các nguồn hỗ trợ, giúp đỡ từ các tổ chức, cá nhân và các nguồn lực huy động hợp pháp khác để hỗ trợ hộ nghèo bảo đảm ổn định cuộc sống, xoá nhà tạm cho hộ nghèo có hoàn cảnh khó khăn.

Mỗi xã, phường đăng ký xây dựng **01 mô hình** thoát nghèo tiêu biểu hoặc một tấm gương người nghèo vươn lên làm kinh tế giỏi để nhân rộng. Mỗi thôn, tổ dân phố có ít nhất một mô hình giúp đỡ hộ nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững.

5. Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo

5.1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, phòng, ban, đơn vị, đoàn thể thành phố, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai Kế hoạch giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn thành phố.

Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ nghèo, cận nghèo và bảo trợ xã hội kịp thời, chính xác, đúng quy định.

Tiếp tục tham mưu, triển khai thực hiện một số chương trình, đề án, dự án: Chương trình hành động số 32 -CTr/TU ngày 31/12/2021 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 61-NQ/TU ngày 20/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Yên Bái về tiếp tục lãnh đạo có hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn không có khả năng tự thoát nghèo trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021 - 2025;

Triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn thành phố theo quy định (*đào tạo nghề cho lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo; xây dựng cơ sở dữ liệu việc tìm người - người tìm việc, hỗ trợ giao dịch việc làm, quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác, thu thập, phân tích dữ báo thị trường lao động, hỗ trợ kết nối việc làm thành công; xây dựng tài liệu và đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo; tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm, tổ chức hội thảo, hội nghị và các hoạt động khác về công tác giảm nghèo*).

Định kỳ tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố về đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo theo quy định.

5.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố chủ trì tham mưu bố trí nguồn kinh phí (*trung ương hỗ trợ theo Chương trình mục tiêu, cân đối và bố trí nguồn từ ngân sách địa phương*) đảm bảo các hoạt động của Chương trình giảm nghèo; theo dõi, kiểm tra, giám sát thực hiện chương trình; hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí theo quy định.

5.3. Phòng Kinh tế thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới; các đề án, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản... gắn với mục tiêu giảm nghèo bền vững và các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch này.

5.4. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố triển khai thực hiện đầy đủ các chính sách ưu đãi về giáo dục đối với học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định hiện hành.

5.5. Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Nhà nước, tỉnh, các quy định của thành phố về công tác giảm nghèo bền vững.

5.6. Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thành phố thực hiện có hiệu quả hoạt động thông tin, tuyên truyền về công tác giảm nghèo bằng nhiều hình thức, nội dung phong phú, kịp thời giới thiệu các cá nhân, tập thể, mô hình, kinh nghiệm hay trong giảm nghèo bền vững.

5.7. Phòng Quản lý đô thị, phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với các xã, phường thực hiện xác định rõ nguồn gốc đất đai, các chính sách về đất đai, các quy định về xây dựng nhà ở để các hộ nghèo được hỗ trợ làm nhà ở đúng theo quy định hiện hành.

5.8. Phòng Nội vụ thành phố tham mưu việc bình xét, lựa chọn khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu giảm nghèo, nhất là tấm gương thoát nghèo tiêu biểu, tấm gương người nghèo vươn lên làm kinh tế giỏi năm 2023.

5.9. Thanh tra thành phố tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai công tác giảm nghèo tại các xã, phường, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh sai phạm trong quá trình thực hiện công tác giảm nghèo bền vững năm 2023.

5.10. Các cơ quan, đơn vị có liên quan đến các tiêu chí hộ nghèo thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản xây dựng Kế hoạch và giải pháp cụ thể hỗ trợ các xã, phường giảm tỷ lệ hộ nghèo thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách theo chức năng, nhiệm vụ đã được phân công.

5.11. Chi Cục Thuế thành phố thực hiện các chính sách miễn giảm thuế đất đối với hộ nghèo theo quy định.

5.12. Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn thành phố.

6. Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố

Chủ động phối hợp với các ngành liên quan tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và toàn dân hưởng ứng, tham gia các cuộc vận động thực hiện có hiệu quả phong trào **“Chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”**.

Vận động các tổ chức, cơ quan đơn vị, các hộ khá nhận giúp đỡ các hộ nghèo; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao chất lượng cuộc vận động **“Ngày vì người nghèo”**; tăng cường các biện pháp vận động xây dựng và phát huy hiệu quả nguồn **“Quỹ vì người nghèo”** của thành phố và các xã, phường để duy trì thực hiện Đề án hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn không có khả năng tự thoát nghèo trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021 - 2025.

7. Ban Tuyên giáo Thành ủy hướng dẫn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, tạo sự đồng thuận cao của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong việc thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

8. Ban Dân vận Thành ủy tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhằm huy động sự vào cuộc của cộng đồng hỗ trợ, giúp đỡ nhau cùng thoát nghèo; vận động người nghèo, hộ nghèo tích cực tham gia lao động sản xuất, phát huy khả năng của bản thân chủ động phấn đấu vươn lên, không trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước; tuyên truyền, vận động nhân rộng các mô hình **“Dân vận khéo”** trong việc thực hiện chính sách giảm nghèo bền vững.

9. Văn phòng Thành ủy, Văn phòng HĐND - UBND thành phố

- Phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố chịu trách nhiệm đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Kế hoạch này; phối hợp tham mưu thực hiện tốt chế độ báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Tham mưu triển khai thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ về y tế, đảm bảo cho người nghèo, cận nghèo tiếp cận với các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe được thuận lợi nhất.

10. Phân công các cơ quan, phòng, ban, đơn vị, MTTQ và các tổ chức đoàn thể của thành phố tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, giúp đỡ **80** hộ nghèo tại các xã, phường thoát nghèo trong năm 2023.

(Phụ lục 04 kèm theo)

Trên đây là Kế hoạch của Thành ủy thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững năm 2023. Yêu cầu cấp ủy, các phòng, ban, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã hội – chính trị thành phố, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân các xã,

phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện có vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh, báo cáo phản ánh về Thành ủy (qua Văn phòng Thành ủy, phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố) để báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực Thành ủy;
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ TP;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thành phố;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- Văn phòng Thành ủy,
- Văn phòng HĐND - UBND thành phố
- Lưu VT/TU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Phụ lục 01

BIỂU CHỈ TIÊU GIẢM NGHÈO NĂM 2023
(Kèm theo Kế hoạch số 169 -KH/TU ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Thành ủy Yên Bái)



TT	Đơn vị	Số hộ	Kế hoạch giao năm 2022		Hộ nghèo hiện có		Chỉ tiêu giảm nghèo năm 2023		Số hộ nghèo còn cuối năm 2023	
			Tỷ lệ giảm (%)	Tương ứng số hộ giảm	Số hộ	Tỷ lệ (%)	Tỷ lệ (%)	Tương ứng số hộ giảm	Số hộ	Tỷ lệ hộ nghèo cuối năm (%)
I	KHU VỰC THÀNH THỊ	23,770	0.30	72	117	0.49	0.19	45	72	0.30
1	Phường Yên Thịnh	2555	0.39	10	19	0.74	0.35	9	10	0.39
2	Phường Yên Ninh	3724	0.21	8	15	0.40	0.19	7	8	0.21
3	Phường Minh Tân	2730	0.29	8	12	0.44	0.15	4	8	0.29
4	Phường Nguyễn Thái Học	3729	0.33	12	27	0.72	0.32	12	15	0.40
5	Phường Đồng Tâm	3571	0.11	4	4	0.11	0.03	1	3	0.08
6	Phường Nguyễn Phúc	2145	0.28	6	7	0.33	0.05	1	6	0.28
7	Phường Hồng Hà	2774	0.22	6	7	0.25	0.04	1	6	0.22
8	Phường Hợp Minh	1278	0.31	4	6	0.47	0.08	1	5	0.39
9	Phường Nam Cường	1264	1.11	14	20	1.58	0.71	9	11	0.87
II	KHU VỰC NÔNG THÔN	7,430	0.61	45	93	1.25	0.47	35	58	0.78
10	Xã Minh Bảo	1018	0.40	4	7	0.69	0.20	2	5	0.49
11	Xã Tuy Lộc	1322	0.61	8	25	1.89	0.68	9	16	1.21
12	Xã Tân Thịnh	1048	0.99	10	14	1.34	0.48	5	9	0.86
13	Xã Âu Lâu	1315	0.43	6	11	0.84	0.30	4	7	0.53
14	Xã Giới Phiên	1224	0.77	9	23	1.88	0.74	9	14	1.14
15	Xã Văn Phú	1503	0.54	8	13	0.86	0.40	6	7	0.47
∕	TỔNG CỘNG	31,200	0.38	117	210	0.67	0.256	80	130	0.42

Phụ biểu 02

CHỈ TIÊU GIẢM HỘ CẬN NGHÈO NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số 169 -KH/TU ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Thành ủy Yên Bái)



Tổng số hộ dân

Hộ cận nghèo hiện có

Hộ cận nghèo giảm trong năm

Hộ cận nghèo cuối năm 2023

Số hộ

Tỷ lệ

Số hộ

Tỷ lệ

Số hộ

Tỷ lệ

1	Phường Yên Thịnh	2555	19	0.74	1	0.04	18	0.70
2	Phường Yên Ninh	3724	21	0.56	2	0.05	19	0.51
3	Phường Minh Tân	2730	11	0.40	1	0.04	10	0.37
4	P. Nguyễn Thái Học	3729	11	0.29	2	0.05	9	0.24
5	P. Đồng Tâm	3571	5	0.14	1	0.03	4	0.11
6	P. Nguyễn Phúc	2145	5	0.23	1	0.05	4	0.19
7	P. Hồng Hà	2774	13	0.47	2	0.07	11	0.40
8	P. Hợp Minh	1278	12	0.94	2	0.16	10	0.78
9	P. Nam Cường	1264	34	2.69	10	0.79	24	1.90
10	Xã Minh Bảo	1018	5	0.49	1	0.10	4	0.39
11	Xã Tuy Lộc	1322	12	0.91	5	0.38	7	0.53
12	Xã Tân Thịnh	1048	14	1.34	6	0.57	8	0.76
13	Xã Âu Lâu	1315	4	0.30	1	0.08	3	0.23
14	Xã Văn Phú	1224	16	1.31	8	0.65	8	0.65
15	Xã Giới Phiên	1503	21	1.40	4	0.27	17	1.13
	Tổng	31,200	203	0.65	47	0.15	156	0.50

Phụ lục 03

DANH SÁCH HỖ TRỢ LÀM NHÀ HỘ NGHÈO NĂM 2023
(Kèm theo Kế hoạch số 169 -KH/TU ngày 19/12/2022 của Thành ủy Yên Bái)

ST T	Họ và tên chủ hộ	Năm sinh		Địa chỉ	Đối tượng hộ nghèo Hiện trạng nhà (Lều, lán, nhà lá, nhà tạm, nhà xây cấp ...) Hoàn cảnh gia đình	Nhu cầu hỗ trợ về nhà ở		Phân công thực hiện		
		Nam	Nữ			Làm mới	Sửa chữa	Lãnh đạo thành phố, BTV Thành ủy phụ trách	Người chủ trì chịu trách nhiệm	Đơn vị phối hợp
1	Nguyễn Thị Huệ		1953	P. Yên Thịnh	Nhà xây cấp 4 đã lâu, mái lợp Pro xi măng đã hỏng Hộ 3 nhân khẩu bản thân sức khỏe yếu, ở cùng con lao động tự do thu nhập không ổn định, cháu bị khuyết tật hưởng BTXH		1	Đ/c Phạm Thế Hòa - Ủy ban Kiểm tra Thành ủy	Đ/c Bí thư Đảng ủy phường	Đ/c Trưởng phòng Lao động - TBXH thành phố cùng Lãnh đạo các cơ quan: Ủy ban kiểm tra; Thanh tra thành phố; Hội phụ nữ TP, HĐ quản trị NHCSXH
2	Nguyễn Thị Thảo		1969	P. Yên Thịnh	Nhà xây cấp 4 đã lâu, mái lợp Pro xi măng đã hỏng Hộ người nghèo đơn thân mắc bệnh hiểm nghèo		1			
3	Lê Thị Bảo		1957	P. Yên Ninh	Nhà gỗ mái Pro xi măng đã dột nát Hai vợ chồng không có lương hưu, phụ cấp, con lao động tự do thu nhập không ổn định Hai vợ chồng không có lương hưu, phụ cấp, con lao động tự do thu nhập không ổn định		1	Đ/c Đỗ Văn Nghị - Phó Bí thư Thường trực Thành ủy	Đ/c Bí thư Đảng ủy phường	Đ/c Trưởng phòng Lao động - TBXH thành phố cùng các đồng chí Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố; Đ/c Trưởng phòng Tài nguyên Môi trường, các Đ/c Trưởng phòng, ban có liên quan
4	Bùi Thị Liệu		1964	Xã Văn Phú	Nhà gỗ mái Pro xi măng đã dột nát Hai vợ chồng không có lương hưu, phụ cấp, con lao động tự do thu nhập không ổn định		1	Đ/c Nguyễn Tiến Đỗ - Trưởng Công an thành phố	Đ/c Bí thư Đảng ủy xã	Đ/c Trưởng phòng Lao động - TBXH thành phố cùng đ/c Chủ tịch Liên đoàn Lao động TP; các Đ/c trưởng phòng, ban liên quan

ST T	Họ và tên chủ hộ	Năm sinh		Địa chỉ	Đối tượng hộ nghèo Hiện trạng nhà (Lều, lán, nhà lá, nhà tạm, nhà xây cấp ...) Hoàn cảnh gia đình	Nhu cầu hỗ trợ về nhà ở		Phân công thực hiện			
		Nam	Nữ			Làm mới	Sửa chữa	Lãnh đạo thành phố, BTV Thành ủy phụ trách	Người chủ trì chịu trách nhiệm	Đơn vị phối hợp	
5	Nguyễn Văn Bình	1959		Xã Tuy Lộc	Nhà gỗ mái cọ đã hư hỏng Hai vợ chồng bị bệnh thần kinh đang hưởng Bảo trợ XH	1			Đ/c Trần Phụng	Đ/c Bí thư Đảng ủy xã	Đ/c Trưởng phòng Lao động TB&XH TP; Đ/c trưởng phòng Nội vụ, các Đ/c Trưởng phòng, ban có liên quan
6	Lê Thị Chúng		1957	Xã Tuy Lộc	Nhà gỗ mái Pro xi măng đã dột nát Hai bà cháu ở với nhau không có thu nhập ổn định		1		Đ/c Phó Chủ tịch HĐND thành phố		
7	Trần Văn Xuyên	1961		Xã Tuy Lộc	Nhà gỗ mái Pro xi măng đã dột nát Hai vợ chồng làm nông nghiệp thu nhập không ổn định		1				
8	Nguyễn Thị Ngần		1962	Xã Giới Phiên	Nhà gỗ mái Pro xi măng đã dột nát Hộ nghèo góa bụa nuôi cháu tuổi ăn học thu nhập không ổn định	1			Đ/c Nguyễn Ngọc Trúc - Chủ tịch UBND thành phố	Đ/c Bí thư Đảng ủy xã	Đ/c Trưởng phòng Lao động - TBXH thành phố cùng Đ/c Trưởng phòng Quản lý đô thị thành phố; Đ/c Giám đốc Trung tâm PT quỹ đất TP, các Đ/c Trưởng phòng, ban có liên quan
9	Nguyễn Thị Sái		1948	Xã Tân Thịnh	Nhà gỗ mái Pro xi măng đã dột nát Hai mẹ con sống với nhau lao động nông nghiệp, thu nhập thấp, khó khăn về nguồn vốn đối ứng	1			Đ/c Trần Việt Dũng - Phó Chủ tịch UBND thành phố	Đ/c Bí thư Đảng ủy xã	Đ/c Trưởng phòng Lao động - TBXH thành phố cùng Đ/c Trưởng phòng Kinh tế thành phố; Đ/c Viện trưởng Viện kiểm sát Nhân dân TP; các Đ/c Trưởng phòng, ban có liên quan
Cộng 09 hộ						5	4				

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA CÁC PHÒNG, BAN; CÁC HỘI, TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ VÀ CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số: 169-KH/TU ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Thành ủy Yên Bái)

STT	Nhiệm vụ	Địa bàn giao phụ trách	Số hộ nghèo theo kết quả rà soát cuối năm 2022	Kế hoạch giảm hộ nghèo năm 2023	Cơ quan, đơn vị được phân công phối hợp, giúp đỡ hộ nghèo	Người chủ trì chịu trách nhiệm	Lãnh đạo phối hợp cùng chịu trách nhiệm	Lãnh đạo thành phố, BTV Thành ủy phụ trách
	Tổng cộng		210	80	80			
1	Ủy ban Kiểm tra; Thanh tra thành phố; Hội liên hiệp Phụ nữ thành phố, Hội đồng Quản trị NHCSXH TP	Phường Yên Thịnh	19	9	9	Đ/c Bí thư Đảng ủy phường	Đ/c Chủ tịch Hội Phụ nữ thành phố; các Đ/c Trưởng, phòng ban có liên quan	Đ/c Phạm Thế Hòa - Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy
1.1	Tham gia phối hợp cùng Đảng bộ, Chính quyền phường huy động cả hệ thống chính trị, tập trung mọi nguồn lực giúp đỡ các hộ thoát nghèo để đạt và vượt chỉ tiêu giảm nghèo từng năm							
1.2	Hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ nghèo DTTS và các nhóm đối tượng chính sách khác							
1.3	Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, giúp đỡ các hộ thoát nghèo, hỗ trợ làm nhà cho hộ nghèo							
2	Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố; Phòng Tài Nguyên Môi trường; Hội Khuyến học	Phường Yên Ninh	15	7	7	Đ/c Bí thư Đảng ủy phường	Đ/c Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố; Đ/c Trưởng phòng Tài nguyên Môi trường, các Đ/c Trưởng phòng, ban có liên quan	Đ/c Đỗ Văn Nghị - Phó Bí thư Thường trực Thành ủy
2.1	Tham gia phối hợp cùng Đảng bộ, Chính quyền phường huy động cả hệ thống chính trị, tập trung mọi nguồn lực giúp đỡ các hộ thoát nghèo để đạt và vượt chỉ tiêu giảm nghèo từng năm							
2.2	Chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ về giáo dục và đào tạo. Triển khai thực hiện tốt các chính sách về miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và các chính sách khác cho học sinh thuộc gia đình hộ nghèo, hộ cận nghèo							
2.3	Phát triển gia đình, dòng họ hiếu học; Khuyến khích, động viên, hỗ trợ đối con em hộ nghèo học tập giỏi.							
2.4	Tham mưu xác định rõ nguồn gốc đất đai, thực hiện các chính sách về đất đai để các hộ nghèo trong diện giải phóng mặt bằng có đất để tái định cư và tham gia sản xuất, phát triển kinh tế.							
2.4	Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, giúp đỡ các hộ thoát nghèo, hỗ trợ làm nhà cho hộ nghèo							

STT	Nhiệm vụ	Địa bàn giao phụ trách	2 Số hộ nghèo theo kết quả rà soát cuối năm 2022	Kế hoạch giảm hộ nghèo năm 2023	Cơ quan, đơn vị được phân công phối hợp, giúp đỡ hộ nghèo	Người chủ trì chịu trách nhiệm	Lãnh đạo phối hợp cùng chịu trách nhiệm	Lãnh đạo thành phố, BTV Thành ủy phụ trách
3	Ban Chỉ huy quân sự thành phố, Văn phòng HĐND-UBND thành phố				4			
3.1	Tham gia phối hợp cùng Đảng bộ, Chính quyền phường huy động cả hệ thống chính trị, tập trung mọi nguồn lực giúp đỡ các hộ thoát nghèo để đạt và vượt chỉ tiêu giảm nghèo từng năm	Phường Minh Tân	12	4	Ban Chỉ huy Quân sự thành phố: 2 hộ; Văn phòng HĐND-UBND thành phố: 2 hộ	Đ/c Bí thư Đảng ủy phường	Đ/c Chánh Văn phòng HĐND - UBND thành phố, các Đ/c Trưởng phòng, ban liên quan	Đ/c Lê Ngọc Sâm - Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự TP
3.2	Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, giúp đỡ các hộ thoát nghèo, hỗ trợ làm nhà cho hộ nghèo							
4	Tòa án nhân dân thành phố, phòng Tư pháp thành phố, Câu lạc bộ nữ doanh nhân TP				12			
4.1	Tham gia phối hợp cùng Đảng bộ, Chính quyền phường huy động cả hệ thống chính trị, tập trung mọi nguồn lực giúp đỡ các hộ thoát nghèo để đạt và vượt chỉ tiêu giảm nghèo từng năm							
4.2	Tuyên truyền chủ trương chính sách, pháp luật của Nhà nước tại các thôn, tổ nhân dân, trung tâm giáo dục cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức pháp luật cho người dân, đặc biệt là người nghèo và các đối tượng chính sách khác.	Phường Nguyễn Thái Học	27	12	Tòa án nhân dân TP: 4 hộ; phòng Tư pháp TP: 4 hộ, Câu lạc bộ nữ doanh nhân TP: 4 hộ	Đ/c Bí thư Đảng ủy phường	Đ/c Trưởng phòng Tư pháp thành phố; Đ/c Chánh án Tòa án Nhân dân TP; Đại diện Câu lạc bộ nữ doanh nhân TP, các Đ/c Trưởng phòng, ban có liên quan	Đ/c Đỗ Đức Minh - Bí thư Thành ủy Yên Bái
4.3	Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, giúp đỡ các hộ thoát nghèo, hỗ trợ làm nhà cho hộ nghèo							
5	Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố, Trung tâm dịch vụ hỗ trợ và PTNN TP				1			
5.1	Tham gia phối hợp cùng Đảng bộ, Chính quyền phường huy động cả hệ thống chính trị, tập trung mọi nguồn lực giúp đỡ các hộ thoát nghèo để đạt và vượt chỉ tiêu giảm nghèo từng năm							
5.2	Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu phân bổ nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách, đề án giảm nghèo	Phường Đồng Tâm	4	1	Phòng Tài chính - Kế hoạch TP, Trung tâm dịch vụ hỗ trợ và PTNN: 01 hộ	Đ/c Bí thư Đảng ủy phường	Đ/c Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố; Đ/c Giám đốc Trung tâm dịch vụ hỗ trợ và PTNN; các Trưởng phòng, ban có liên quan	Đ/c Đỗ Thị Lan Phương - Bí thư Đảng ủy phường Đồng Tâm
5.3	Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng, thanh toán các nguồn kinh phí thực hiện các hương trình, chính sách, đề án giảm nghèo							
5.4	Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, giúp đỡ các hộ thoát nghèo, hỗ trợ làm nhà cho hộ nghèo							

STT	Nhiệm vụ	Địa bàn giao phụ trách	Số hộ nghèo theo kết quả rà soát cuối năm 2022	Kế hoạch giảm hộ nghèo năm 2023	Cơ quan, đơn vị được phân công phối hợp, giúp đỡ hộ nghèo	Người chủ trì chịu trách nhiệm	Lãnh đạo phối hợp cùng chịu trách nhiệm	Lãnh đạo thành phố, BTV Thành ủy phụ trách
6	Ban Tuyên giáo - TT Chính trị; Phòng Văn hóa - Thông tin thành phố				1			
6.1	Chỉ đạo, định hướng về nội dung, phương pháp tuyên truyền về giảm nghèo đối với các cơ quan báo chí, thông tin đại chúng trên địa bàn thành phố	Phường Nguyễn Phúc	7	1	Ban Tuyên Giáo - Trung tâm BD Chính trị, Phòng Văn hóa - Thông tin TP: 01 hộ	Đ/c Bí thư Đảng ủy phường	Đ/c Trưởng phòng Văn hóa - Thông tin thành phố; các Đ/c Trưởng phòng, ban có liên quan	Đ/c Hà Thị Sinh - Trưởng ban Tuyên giáo Thành ủy
6.2	Tham gia phối hợp cùng Đảng bộ, Chính quyền phường huy động cả hệ thống chính trị, tập trung mọi nguồn lực giúp đỡ các hộ thoát nghèo để đạt và vượt chỉ tiêu giảm nghèo từng năm							
6.3	Hướng dẫn, tổ chức các dự án, chính sách giảm nghèo về thông tin							
6.4	Hướng dẫn thực hiện các công trình phục vụ nhu cầu về văn hóa, thể thao trên địa bàn các xã, phường. Triển khai xây dựng các mô hình xã, phường văn hóa, góp phần nâng cao đời sống về văn hóa tinh thần của nhân dân nói chung và người nghèo nói riêng							
6.5	Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, giúp đỡ các hộ thoát nghèo, hỗ trợ làm nhà cho hộ nghèo							
7	Ban Tổ chức Thành ủy, Hội Cựu chiến binh thành phố, Trung tâm y tế thành phố				1			
7.1	Tham gia phối hợp cùng Đảng bộ, Chính quyền phường huy động cả hệ thống chính trị, tập trung mọi nguồn lực giúp đỡ các hộ thoát nghèo để đạt và vượt chỉ tiêu giảm nghèo từng năm	Phường Hồng Hà	7	1	Hội Cựu chiến binh, Trung tâm y tế TP: 01 hộ	Đ/c Bí thư Đảng ủy phường	Đ/c Chủ tịch Hội CCB thành phố; Đ/c Giám đốc Trung tâm y tế TP, các Đ/c Trưởng phòng, ban có liên quan	Đ/c Phạm Ngọc Võ - Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy
7.2	Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, giúp đỡ các hộ thoát nghèo, hỗ trợ làm nhà cho hộ nghèo							
8	Văn phòng Thành ủy; Thành đoàn Yên Bái				1			
8.1	Tham gia phối hợp cùng Đảng bộ, Chính quyền phường huy động cả hệ thống chính trị, tập trung mọi nguồn lực giúp đỡ các hộ thoát nghèo để đạt và vượt chỉ tiêu giảm nghèo từng năm	Phường Hợp Minh	6	1	Văn phòng Thành ủy, Thành Đoàn Yên Bái: 01 hộ	Đ/c Bí thư Đảng ủy phường	Đ/c Bí thư Thành Đoàn; các Đ/c Trưởng, phòng ban có liên quan	Đ/c Phạm Ngọc Võ Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy
8.2	Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, giúp đỡ các hộ thoát nghèo, vận động các nguồn lực xã hội hóa hỗ trợ làm nhà cho hộ nghèo							

STT	Nhiệm vụ	Địa bàn giao phụ trách	4 Số hộ nghèo theo kết quả rà soát cuối năm 2022	Kế hoạch giảm hộ nghèo năm 2023	Cơ quan, đơn vị được phân công phối hợp, giúp đỡ hộ nghèo	Người chủ trì chịu trách nhiệm	Lãnh đạo phối hợp cùng chịu trách nhiệm	Lãnh đạo thành phố, BTV Thành ủy phụ trách
9	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thành phố, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố							
9.1	Tham gia phối hợp cùng Đảng bộ, Chính quyền phường huy động cả hệ thống chính trị, tập trung mọi nguồn lực giúp đỡ các hộ thoát nghèo để đạt và vượt chỉ tiêu giảm nghèo từng năm	Phường Nam Cường	20	9	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa TP: 04 hộ; Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng TP: 05 hộ	Đ/c Bí thư Đảng ủy phường	Đ/c Giám đốc Trung tâm Truyền thông và Văn hóa TP; Đ/c Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng TP; các Đ/c Trưởng phòng, ban có liên quan	Đ/c Nguyễn Ngọc Trúc - Chủ tịch UBND thành phố
9.2	Tham mưu, triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động thông tin, tuyên truyền về giảm nghèo bền vững; tăng thời lượng phát sóng các phóng sự, tin, bài tuyên truyền nâng cao nhận thức về tầm quan trọng, ý nghĩa của công tác giảm nghèo bền vững; các mô hình, các cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả về giảm nghèo.							
9.3	Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, giúp đỡ các hộ thoát nghèo, hỗ trợ làm nhà cho hộ nghèo							
10	Ban Dân vận Thành ủy, Ủy ban MTTQ Việt Nam TP, Chi cục Thuế thành phố							
10.1	Tham gia phối hợp cùng Đảng bộ, Chính quyền xã huy động cả hệ thống chính trị, tập trung mọi nguồn lực giúp đỡ các hộ thoát nghèo để đạt và vượt chỉ tiêu giảm nghèo từng năm	Xã Minh Bảo	7	2	Ban Dân vận - UB MTTQ TP: 01 hộ; Chi Cục thuế TP: 01 hộ	Đ/c Bí thư Đảng ủy xã	Đ/c Chi cục trưởng Chi cục Thuế TP, các Đ/c Trưởng phòng, ban liên quan	Đ/c Đỗ Minh Huấn - Trưởng ban Dân vận Thành ủy, Chủ tịch UBMTTQ TP
10.2	Thực hiện các chính miễn giảm thuế đối với hộ nghèo							
10.3	Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, giúp đỡ các hộ thoát nghèo, hỗ trợ làm nhà cho hộ nghèo							

STT	Nhiệm vụ	Địa bàn giao phụ trách	Số hộ nghèo theo kết quả rà soát cuối năm 2022	Kế hoạch giảm hộ nghèo năm 2023	Cơ quan, đơn vị được phân công phối hợp, giúp đỡ hộ nghèo	Người chủ trì chịu trách nhiệm	Lãnh đạo phối hợp cùng chịu trách nhiệm	Lãnh đạo thành phố, BTV Thành ủy phụ trách
11	Phòng Lao động TB&XH thành phố, Phòng Nội vụ, Hội Người cao tuổi TP				9			
11.1	Tham gia phối hợp cùng Đảng bộ, Chính quyền xã huy động cả hệ thống chính trị, tập trung mọi nguồn lực giúp đỡ các hộ thoát nghèo để đạt và vượt chỉ tiêu giảm nghèo từng năm	Xã Tuy Lộc	25	9	Phòng LĐTBXH TP: 06 hộ; phòng Nội vụ: 02 hộ, Hội Người cao tuổi TP: 01 hộ	Đ/c Bí thư Đảng ủy xã	Đ/c Trưởng phòng Lao động TB&XH TP; Đ/c trưởng phòng Nội vụ, các Đ/c Trưởng phòng, ban có liên quan	Đ/c Trần Phương - Phó Chủ tịch HĐND thành phố
11.2	Chủ trì, tổ chức thực hiện, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn TP							
11.3	Đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động từ khu vực Nông nghiệp sang các khu vực: Công nghiệp - xây dựng; thương mại dịch vụ để nâng cao thu nhập cho người lao động; triển khai thực hiện các chính sách thuộc lĩnh vực phụ trách cho hộ nghèo, hộ cận nghèo							
11.4	Tham mưu triển khai thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ về y tế, đảm bảo cho người nghèo, cận nghèo tiếp cận với các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe được thuận lợi nhất							
11.5	Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, giúp đỡ các hộ thoát nghèo, hỗ trợ làm nhà cho hộ nghèo							
12	Phòng Kinh tế thành phố; Viện kiểm sát nhân dân thành phố				5			
12.1	Tham gia phối hợp cùng Đảng bộ, Chính quyền xã huy động cả hệ thống chính trị, tập trung mọi nguồn lực giúp đỡ các hộ thoát nghèo để đạt và vượt chỉ tiêu giảm nghèo từng năm	Xã Tân Thịnh	14	5	Phòng Kinh tế: 3 hộ; Viện kiểm sát nhân dân TP: 2 hộ	Đ/c Bí thư Đảng ủy xã	Đ/c Trưởng phòng Kinh tế thành phố; Đ/c Viện trưởng Viện kiểm sát Nhân dân TP; các Đ/c Trưởng phòng, ban có liên quan	Đ/c Trần Việt Dũng - Phó Chủ tịch UBND thành phố
12.2	Tổ chức thực hiện các nội dung về phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế, nhân rộng mô hình giảm nghèo theo quy định							
12.3	Chủ trì xây dựng kế hoạch, tổ chức các lớp hướng dẫn cách làm ăn, khuyến nông, lâm ngư nghiệp cho hộ nghèo, cận nghèo; hướng dẫn hộ nghèo, cận nghèo xây dựng dự án phát triển sản xuất							
12.4	Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, giúp đỡ các hộ thoát nghèo, hỗ trợ làm nhà cho hộ nghèo							

STT	Nhiệm vụ	Địa bàn giao phụ trách	Số hộ nghèo theo kết quả rà soát cuối năm 2022	Kế hoạch giảm hộ nghèo năm 2023	Cơ quan, đơn vị được phân công phối hợp, giúp đỡ hộ nghèo	Người chủ trì chịu trách nhiệm	Lãnh đạo phối hợp cùng chịu trách nhiệm	Lãnh đạo thành phố, BTV Thành ủy phụ trách
13	Hội Nông dân thành phố, Chi cục Thống kê TP, Hội Thanh niên xung phong TP				4			
13.1	Tham gia phối hợp cùng Đảng bộ, Chính quyền xã huy động cả hệ thống chính trị, tập trung mọi nguồn lực giúp đỡ các hộ thoát nghèo để đạt và vượt chỉ tiêu giảm nghèo từng năm	Xã Âu Lâu	11	4	Hội Nông dân TP: 02 hộ, Chi cục Thống kê TP: 01 hộ, Hội TNXP TP: 01 hộ	Đ/c Bí thư Đảng ủy xã	Đ/c Chi cục trưởng Chi cục Thống kê thành phố; Đ/c Chủ tịch Hội Nông dân TP, đại diện Hội TNXP TP, các Đ/c Trưởng phòng, ban có liên quan	Đ/c Phùng Tiến Thanh - Phó Chủ tịch UBND TP
13.2	Vận động, giúp đỡ các hội viên áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất; tích cực tham gia các đề án, dự án phát triển các sản phẩm gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp để nâng cao hiệu quả sản xuất và thu nhập.							
13.3	Phối hợp tổ chức thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn thành phố	Xã Âu Lâu						
13.4	Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, giúp đỡ các hộ thoát nghèo, hỗ trợ làm nhà cho hộ nghèo							
14	Phòng Quản lý đô thị TP; Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố				9			
14.1	Tham gia phối hợp cùng Đảng bộ, Chính quyền xã huy động cả hệ thống chính trị, tập trung mọi nguồn lực giúp đỡ các hộ thoát nghèo để đạt và vượt chỉ tiêu giảm nghèo từng năm	Xã Giới Phiên	23	9	Phòng Quản lý đô thị TP: 5 hộ; Trung tâm PT Quỹ đất TP: 4 hộ	Đ/c Bí thư Đảng ủy xã	Đ/c Trưởng phòng Quản lý đô thị thành phố; Đ/c Giám đốc Trung tâm PT quỹ đất TP, các Đ/c Trưởng phòng, ban có liên quan	Đ/c Nguyễn Ngọc Trúc - Chủ tịch UBND thành phố
14.2	Hướng dẫn triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo							
14.3	Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, giúp đỡ các hộ thoát nghèo, hỗ trợ làm nhà cho hộ nghèo							
15	Công an thành phố, Liên đoàn Lao động thành phố				6			
15.1	Tham gia phối hợp cùng Đảng bộ, Chính quyền xã huy động cả hệ thống chính trị, tập trung mọi nguồn lực giúp đỡ các hộ thoát nghèo để đạt và vượt chỉ tiêu giảm nghèo từng năm	Xã Văn Phú	13	6	Công an TP: 03 hộ; Liên đoàn Lao động TP: 03 hộ	Đ/c Bí thư Đảng ủy xã	Đ/c Chủ tịch Liên đoàn Lao động TP; các Đ/c Trưởng phòng, ban liên quan	Đ/c Nguyễn Tiến Đỗ - Trưởng Công an thành phố
15.2	Huy động chiến sỹ trong đơn vị hỗ trợ, giúp đỡ ngày công làm nhà cho hộ nghèo							
15.3	Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, giúp đỡ các hộ thoát nghèo, hỗ trợ làm nhà cho hộ nghèo							